

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-TTg ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc quy định:

“Điều 14. Quy chế quản lý kiến trúc

...

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng quy chế quản lý kiến trúc và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi ban hành; đối với quy chế quản lý kiến trúc của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I là thành phố trực thuộc trung ương thì phải có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng”.

Theo đó, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua trước khi ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

- Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng là tập hợp các quy định pháp lý, cùng với hệ thống pháp lý hiện hành là cơ sở để quản lý tổng thể cảnh quan không gian và kiến trúc công trình trong phạm vi ranh giới hành chính của thành phố Đà Nẵng, bao gồm cả khu vực đô thị và khu vực nông thôn.

- Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng cụ thể hoá về mặt cảnh quan và kiến trúc các nội dung của Quy hoạch chung thành phố (hiện đang có hiệu lực pháp lý), tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, chi tiết hoá các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan để phản ánh rõ nét các đặc thù của địa phương nhưng không vượt qua các khung quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn.

- Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng quy định và hướng dẫn việc bảo vệ các giá trị cảnh quan thiên nhiên vốn có, các nguyên tắc bảo tồn, kế thừa, phát huy các giá trị kiến trúc truyền thống dưới trong quá trình phát triển các dự án, công trình xây dựng nhằm duy trì và tạo dựng bản sắc thành phố.

- Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng quy định và hướng dẫn việc tiếp thu chọn lọc tinh hoa kiến trúc thế giới, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, áp dụng giải pháp công trình xanh, công trình trung hoà phát thải trong quá trình thiết kế, xây dựng và quản lý các công trình, hướng tới sự phát triển bền vững.

- Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng quy định về sự tham gia ý kiến của cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân trong quá trình quản lý cảnh quan và kiến trúc trên toàn thành phố, nhằm đạt được sự đồng thuận và phối hợp tốt trong các quyết định, chủ trương đầu tư xây dựng, kết hợp hài hòa lợi ích của quốc gia nhà nước, cộng đồng và doanh nghiệp, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Cụ thể hoá quy hoạch chung hiện có hiệu lực pháp lý về tổng thể cảnh quan và kiến trúc toàn thành phố (theo các yếu tố không gian như vùng, tuyến, điểm) thành các nguyên tắc để định hướng cho việc lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, quy hoạch điểm dân cư nông thôn và một số quy hoạch chuyên ngành khác, như quy hoạch tượng, tượng đài và tranh hoành tráng, quy hoạch quảng cáo.

- Quy định các khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù, các khu vực phải lập thiết kế đô thị riêng, các công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc, các công trình kiến trúc có giá trị cùng các yêu cầu kèm theo.

- Là công cụ kết nối với và bổ trợ cho các quy định pháp luật hiện hành (về lập và quản lý theo quy hoạch, thiết kế đô thị, cấp phép công trình) để thống nhất quản lý kiến trúc trên địa bàn thành phố.

- Hướng dẫn việc áp dụng các quy định về quản lý kiến trúc công trình và quy định đối với công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

3. Nội dung quy chế

Quy chế gồm 05 chương, 28 Điều và 04 Phụ lục

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Mục tiêu

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Yêu cầu về bản sắc văn hóa trong kiến trúc

Điều 5. Nguyên tắc chung quản lý cảnh quan không gian và kiến trúc

Điều 6. Quy định về đối tượng công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc

Chương II. Quy định quản lý không gian cảnh quan

Điều 7. Định hướng tổng thể không gian cảnh quan

Điều 8. Quy định đối với các khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù

Điều 9. Quy định đối với công viên, quảng trường, không gian mở

Điều 10. Quy định đối với công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

Chương III. Quy định quản lý kiến trúc công trình

Điều 11. Yêu cầu đối với kiến trúc công trình

Điều 12. Quy định đối với công trình dịch vụ công cộng

Điều 13. Quy định đối với công trình nhà ở riêng lẻ

Điều 14. Quy định đối với công trình chung cư, hỗn hợp thương mại – nhà ở, đa chức năng

Điều 15. Quy định đối với công trình công nghiệp

Điều 16. Quy định đối với công trình tôn giáo tín ngưỡng

Điều 17. Quy định đối với công trình tượng đài, công trình kỉ niệm, trang trí đô thị

Điều 18. Quy định đối với các vật kiến trúc khác

Chương IV. Quy chế quản lý công trình kiến trúc có giá trị

Điều 19. Các quy định đối với các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa

Điều 20. Danh mục công trình kiến trúc có giá trị

Điều 21. Quy định công tác quản lý công trình kiến trúc có giá trị

Điều 22. Quy định vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham gia quản lý công trình kiến trúc có giá trị

Điều 23. Vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các đơn vị được giao quản lý, chủ sở hữu các công trình kiến trúc có giá trị

Điều 24. Công tác quản lý hồ sơ công trình kiến trúc có giá trị

Chương V. Tổ chức thực hiện

Điều 25. Tổ chức thực hiện quy chế

Điều 26. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quy chế quản lý kiến trúc

Điều 27. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm

Điều 28. Điều chỉnh, bổ sung nội dung quy chế quản lý kiến trúc

Phụ lục Ia. Danh mục các khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù tại Đà Nẵng

Phụ lục Ib. Bản đồ vị trí các khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù tại Đà Nẵng

Phụ lục II. Danh mục các khu vực, tuyến phố cần chỉnh trang

Phụ lục III. Danh mục các công trình kiến trúc có giá trị thành phố Đà Nẵng (Đợt 1)

Phụ lục IV. Danh sách tổng hợp các công trình kiến trúc, văn hóa lịch sử thành phố Đà Nẵng đã xếp hạng di tích lịch sử

(đính kèm dự thảo quy chế và dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố)

Để có cơ sở ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua./SK

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND TP;
- CVP UBND TP;
- Lưu: VT, ĐTĐT, SXD.

9+10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Nam

linhvvt-07/12/2022 10:12:55

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA X,
NHIỆM KỲ 2021 – 2026, KỲ HỌP THỨ 6 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-TTg ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Xét đề nghị của UBND thành phố tại Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng năm 2022 về việc đề nghị xem xét, quyết định Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Đô thị HĐND thành phố Đà Nẵng; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng theo Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng .. năm 2022 của UBND thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Nội dung Quy chế quản lý kiến trúc cần đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật về Kiến trúc; các định hướng phát triển không gian, chỉ tiêu quy hoạch đảm bảo phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan và tuân thủ theo đúng nội dung điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 359/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2021.

Giao UBND thành phố Đà Nẵng căn cứ nội dung nêu trên và ý kiến thẩm tra, lưu ý tại Công văn số .../HĐND-ĐT ngày ... tháng ... năm 2022 của Ban Đô thị HĐND thành phố, hoàn chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc trước khi phê duyệt đúng quy định.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND thành phố Đà Nẵng tổ chức thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Thường trực HĐND thành phố, các Ban của HĐND thành phố và các đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Đà Nẵng khoá X, nhiệm kỳ 2021 – 2026, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- BTV Thành ủy, cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy;
- Đại biểu HĐND thành phố, Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQ thành phố;
- VP HĐND, VP UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, huyện ủy; HDND, UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND, UBND phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu VT, TH.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**